

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật  
do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau đã ban hành**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ BẢY  
(Từ ngày 04 đến ngày 05 tháng 12 năm 2013)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2013 của UBND tỉnh Cà Mau Về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành và Báo cáo thẩm tra số 58/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Bảy đã thảo luận và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh Cà Mau đã ban hành, gồm 05 Nghị quyết, cụ thể như sau:

1. Nghị quyết số 74/2003/NQ-HĐND7 ngày 17/7/2003 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc chấp thuận chủ trương quy hoạch nuôi trồng, khai thác mặt nước ven biển và hải đảo.

Lý do: Vì Nghị quyết số 74/2003/NQ-HĐND căn cứ vào Pháp lệnh Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản năm 1989 để ban hành, nay đã có Luật Thủy sản năm 2003 thay thế Pháp lệnh trên. Đồng thời, Nghị quyết này không còn phù hợp với nội dung Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 13/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2020. Ngoài ra, hiện nay để phát triển mạnh nghề nuôi trồng thủy sản trên

biển và góp phần chuyển dịch cơ cấu sản xuất thủy sản của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau đã ban hành Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 08/02/2010 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển và hải đảo tỉnh Cà Mau đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020. Do vậy, Nghị quyết số 74/2003/NQ-HĐND không còn đối tượng điều chỉnh.

2. Nghị quyết số 76/NQ-HĐND6 ngày 17/7/2003 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc kinh phí hoạt động hàng năm cho Ban thanh tra nhân dân xã, phường thị trấn.

Lý do: Vì Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 17/7/2003 căn cứ vào Thông tư liên tịch số 51/2003/TTLT-BTC-BTTĐCTUBTWMTTQVN ngày 23/5/2003 hướng dẫn kinh phí chỉ đạo và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn. Ngày 12/5/2006 có Thông tư liên tịch số 40/2006/TTLT-BTC-BTTUBTWMTTQVN-TLĐLĐVN thay thế. Đồng thời, HĐND tỉnh có Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND ngày 09/10/2010 về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Cà Mau năm 2011 quy định cụ thể về kinh phí hoạt động Ban Thanh tra nhân dân của Mặt trận Tổ quốc cấp xã thực hiện theo Thông tư liên tịch số 40/2006/TTLT-BTC-BTT-UBTWMTTQVN-TLĐLĐVN. Do vậy, Nghị quyết số 76/NQ-HĐND không còn đối tượng điều chỉnh.

3. Nghị quyết số 86/2003/NQ-HĐND ngày 18/12/2003 của HĐND tỉnh Cà Mau về mức thu một số loại phí lệ phí.

Lý do: Vì Nghị quyết số 86/2003/NQ-HĐND kèm theo danh mục có 2 loại phí, cụ thể: Tại Mục 1, Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai được áp dụng trực tiếp theo quy định tại Thông tư số 49/2013/TT-BTC ngày 26/4/2013 của Bộ Tài chính về Phí khai thác và sử dụng tư liệu đo đạc và bản đồ; Tại Mục 2, Phí sử dụng lề đường, bến bãi, mặt nước hiện nay áp dụng theo quy định của Nghị quyết số 13/2009/NQ-HĐND ngày 12/12/2009 ban hành Phí sử dụng lề đường, bến bãi trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Do vậy, Nghị quyết số 86/2003/NQ-HĐND không còn đối tượng điều chỉnh.

4. Nghị quyết số 04/2008/NQ-HĐND ngày 25/7/2008 của HĐND tỉnh Cà Mau ban hành mức chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND.

Lý do: Vì Nghị quyết số 04/2008/NQ-HĐND căn cứ vào Thông tư liên tịch số 09/2007/TTLT-BTP-BTC ngày 11/5/2007 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND để ban hành. Hiện nay, văn bản trên đã có Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thay thế. Đồng thời, Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP cũng không quy định HĐND tỉnh quy định cụ thể kinh phí về công tác này ở địa phương, nên việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác văn bản được áp dụng trực tiếp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP. Do vậy, Nghị quyết số 04/2008/NQ-HĐND không còn đối tượng điều chỉnh.

5. Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc ban hành mức thu Lệ phí trước bạ đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Lý do: Vì Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND căn cứ vào Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về Lệ phí trước bạ, nay đã có Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25/3/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về Lệ phí trước bạ và Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Lệ phí trước bạ, nay đã có Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 26/3/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Lệ phí trước bạ. Do vậy, Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND không còn phù hợp, cũng không cần ban hành văn bản mới thay thế, mà áp dụng trực tiếp các quy định của văn bản Trung ương.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2013./.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- TT Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu VT. 100



Bùi Công Bửu